

TH GIA THUY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

\*

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**DANH SÁCH TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CBCCV, LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG***Tháng: 4/2025*

STT	Họ và tên	Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trong tháng	Cá nhân tự xếp loại	Mức xếp loại			
				HTXSNV	HTTNV	HTNV	Không HTNV
<b>I</b>	<b>Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, THCS; Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm GDNN, GDTX thuộc UBND quận, huyện, thị xã</b>						
1	Bùi Thị Thu Hằng	94	89	X			
2	Cấp phó						
2.1	Nguyễn Phương Hằng	89	89		X		
<b>II</b>	<b>Công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị thuộc quận, huyện, thị xã</b>						
1	Vũ Lan Hương	88	88		X		
2	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	89	89		X		
3	Trần Lệ Hằng	90	90	X			
4	Vũ Thị Sâm	89	89		X		
5	Đoàn Mai Phương	90	90	X			
6	Nguyễn Thị Bích Thảo	89	89		X		
7	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	89	89		X		
8	Hoàng Thị Thu Nga	88	88		X		
9	Nguyễn Phương Linh	89	89		X		
10	Dương Thị Thái	89	86		X		
11	Đỗ Thị Huyền Trang	88	88		X		
12	Nguyễn Thị Quế	90	90	X			
13	Phạm Thị Hồng Quế	90	92	X			
14	Phạm Thị Khanh	88	88		X		
15	Nguyễn Phương Diệp	88	88		X		

16	Nguyễn Tuyết Thanh	88	88		X		
17	Đinh Hải Dương	90	90	X			
18	Phạm Thị Nguyệt Minh	89	89		X		
19	Đào Thị Hường	90	90	X			
20	Phạm Thị Thủy	89	89		X		
21	Trần Thị Tuyết Lan	88	88		X		
22	Nguyễn Hoa Thành	89	89		X		
23	Nguyễn Thu Trang	90	90	X			
24	Phạm Thanh Thủy	89	89		X		
25	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	89	89		X		
26	Nguyễn Thị Thanh Bình	88	85		X		
27	Phùng Thị Thu Chang	88	88		X		
28	Trịnh Thị Diệu Linh	87	87		X		
29	Phạm Thị Huế	92	92	X			
30	Đoàn Thị Lựu	89	89		X		
31	Nguyễn Ngọc Yên	88	88		X		
32	Hà Văn Anh	89	89		X		
33	Nguyễn Hải Yến	90	90	X			
34	Lê Thị Thu Thủy	89	89		X		
35	Phạm Thị Ngọc Ninh	89	89		X		
36	Lê Thị Thanh Tâm	89	89		X		
37	Trần Đình Dạ Thủy	89	89		X		
38	Trịnh Thị Thanh Hà	89	89		X		
39	Nguyễn Hoàng Thuần	90	90	X			
40	Nguyễn Thị Kiều Chinh	90	90	X			
41	Ngô Thụy Khanh	89	89		X		
42	Đỗ Thị Phương Thảo	89	89		X		
43	Trần Thị Thu Hà	89	89		X		
44	Hoàng Thị Thu Hiền	89	89		X		

45	Nguyễn Thị Nhị	89	89		X		
46	Nguyễn Thị Thúy Huê	89	89		X		
47	Nguyễn Thị Kiều Linh	89	89		X		
48	Lê Thanh Huyền	89	89		X		
49	Nguyễn Thị Thu Huyền	89	89		X		
50	Trần Thị Thu Trang	89	89		X		
51	Dương Nghiêן Thường	89	89		X		
52	Nguyễn Thị Thu Hiền	90	90	X			
53	Ngô Thị Mai Trang	88	88		X		
54	Nguyễn Ngọc Huyền	88	88		X		
55	Trương Hương Thu	90	90	X			
<b>III</b>	<b>Lao động hợp đồng công tác tại các cơ quan, đơn vị</b>						
1	Nguyễn Thùy Dương	88	88		X		
2	Hồ Thế Văn	70	70		X		
3	Nguyễn Văn Trong	70	70		X		
4	Đỗ Thùy Trang	89	89		X		
5	Lê Ngọc Hoan	70	70		X		
6	Đinh Xuân Thạo	70	70		X		
7	Dương Quỳnh Anh	88	88		X		
8	Dương Thị Lan Anh	80	80		X		
9	Nguyễn Thị Huyền	80	80		X		
10	Lã Thị Hương Lan	87	87		X		
11	Ngô Thị Quỳnh	85	85		X		
12	Mai Hương Giang	90	80	X			
13	Nguyễn Hồng Nhung	88	88		X		
14	Trần Quỳnh Anh	88	88		X		

NGƯỜI LẬP BIỂU

*Hanh*

Nguyễn Thị Hồng Hạnh



